









































# Bài 3 : Các thành phần trong Bootstrap

Các thành phần trong Bootstrap (**COMPONENTS**) là 1 số chức năng khá phức tạp được ghép lại từ CSS cơ bản .

## I. Font icon

Bootstrap bao gồm hơn 250 font icon rất chuyên nghiệp và đẹp .

 glyphicon glyphicon- asterisk	 glyphicon glyphicon-plus	 glyphicon glyphicon-euro	 glyphicon glyphicon- minus	 glyphicon glyphicon- cloud	 glyphicon glyphicon- envelope	 glyphicon glyphicon- pencil	 glyphicon glyphicon- glass
 glyphicon glyphicon- music	 glyphicon glyphicon- search	 glyphicon glyphicon- heart	 glyphicon glyphicon- star	 glyphicon glyphicon- star- empty	 glyphicon glyphicon- user	 glyphicon glyphicon- film	 glyphicon glyphicon- th- large
 glyphicon glyphicon- th	 glyphicon glyphicon- th- list	 glyphicon glyphicon- ok	 glyphicon glyphicon- remove	 glyphicon glyphicon- zoom-in	 glyphicon glyphicon- zoom-out	 glyphicon glyphicon- off	 glyphicon glyphicon- signal
 glyphicon glyphicon- cog	 glyphicon glyphicon- trash	 glyphicon glyphicon- home	 glyphicon glyphicon- file	 glyphicon glyphicon- time	 glyphicon glyphicon- road	 glyphicon glyphicon- download- alt	 glyphicon glyphicon- download
 glyphicon glyphicon- upload	 glyphicon glyphicon- inbox	 glyphicon glyphicon- play- circle	 glyphicon glyphicon- repeat	 glyphicon glyphicon- refresh	 glyphicon glyphicon- list- alt	 glyphicon glyphicon- lock	 glyphicon glyphicon- flag

Cách sử dụng: Các bạn chỉ cần copy tên class có bên dưới mỗi icon tại:

<http://getbootstrap.com/components/#glyphicons> rồi bỏ vào class của thẻ html nào đó (thẻ span , thẻ i )

Ex :

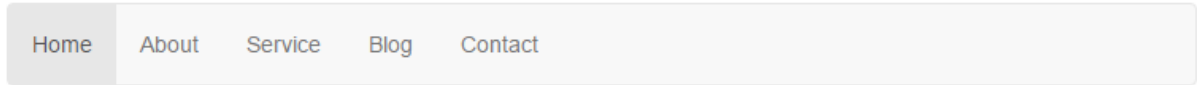
```
<span class="glyphicon glyphicon-download"></span>
```

Vậy là chúng ta đã có icon đẹp mà không cần phải thiết kế hình ảnh.

**Chú ý:** Để font này hoạt động, chúng ta cần phải sử dụng thư mục **fonts**

## II. Menu trong Bootstrap

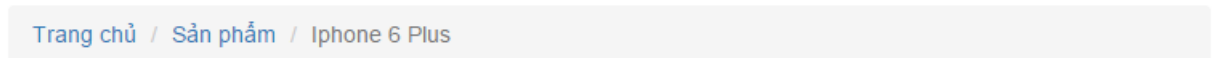
Bootstrap hỗ trợ chúng ta tạo ra menu responsive rất dễ dàng và anh chóng



```
<nav class="navbar navbar-default">
  <div class="navbar-header">
    <button type="button" class="navbar-toggle collapsed" data-toggle="collapse"
      data-target="#bs-example-navbar-collapse-1" aria-expanded="false">
      <span class="sr-only">Toggle navigation</span>
      <span class="icon-bar"></span>
      <span class="icon-bar"></span>
      <span class="icon-bar"></span>
    </button>
  </div>
  <div class="collapse navbar-collapse row" id="bs-example-navbar-collapse-1">
    <ul class="nav navbar-nav">
      <li class="active"><a href="#">Home</a></li>
      <li><a href="#">About</a></li>
      <li><a href="#">Service</a></li>
      <li><a href="#">Blog</a></li>
      <li><a href="#">Contact</a></li>
    </ul>
  </div><!-- /.navbar-collapse -->
</nav><!-- .navbar -->
```

## III. Breadcrumb trong Bootstrap

Chỉ rõ vị trí của trang hiện tại bên trong một cấu trúc điều hướng theo cấp.

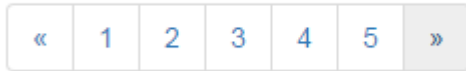


```
<ul class="breadcrumb">
  <li><a href="#">Trang chủ</a></li>
  <li><a href="#">Sản phẩm</a></li>
  <li class="active">Iphone 6 Plus</li>
</ul>
```

## IV. Phân trang trong Bootstrap

Cung cấp các liên kết phân trang cho website hoặc ứng dụng của bạn với thành phần phân trang , hoặc đơn giản hơn là theo dạng pager.

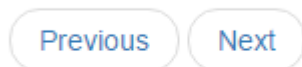
### 1. Kiểu mặc định



```
<ul class="pagination">
  <li><a href="#">&laquo;</a></li>
  <li><a href="#">1</a></li>
  <li><a href="#">2</a></li>
  <li><a href="#">3</a></li>
  <li><a href="#">4</a></li>
  <li><a href="#">5</a></li>
  <li><a href="#">&raquo;</a></li>
</ul>
```

### 2. Kiểu PAGER

Các liên kết "lùi" và "tiến" được sử dụng như một kiểu phân trang đơn giản với chỉ với một chút markup và style, rất thích hợp cho các trang web dạng blog hoặc báo chí.



```
<ul class="pager">
  <li><a href="#">Previous</a></li>
  <li><a href="#">Next</a></li>
</ul>
```

## V. Label ( nhãn )trong Bootstrap

Thay đổi hình thức của nhãn

Hãy thêm một trong các class bên dưới để thay đổi hình thức của nhãn



```
<span class="label label-default">Default</span>
<span class="label label-primary">Primary</span>
<span class="label label-success">Success</span>
<span class="label label-info">Info</span>
<span class="label label-warning">Warning</span>
<span class="label label-danger">Danger</span>
```

## VI. Badges trong Bootstrap

Chúng ta có thể dễ dàng làm nổi bật các danh mục mới hoặc mục chưa đọc bằng cách thêm `<span class="badge">` vào các liên kết, các thành phần điều hướng của Bootstrap,...



```
<ul class="nav nav-pills nav-stacked">
  <li class="active">
    <a href="#"><span class="badge pull-right">42</span> Tin mới</a>
  </li>
</ul>
```

## VII. Alert ( thông báo ) trong Bootstrap

Các thông báo thường được dùng khi chúng ta vừa thực hiện 1 thao tác nào đó , tùy theo thành công , thất bại ... thông báo sẽ có màu khác nhau

**Well done!** You successfully read this important alert message.

**Heads up!** This alert needs your attention, but it's not super important.

**Warning!** Better check yourself, you're not looking too good.

**Oh snap!** Change a few things up and try submitting again.

```
<div class="alert alert-success" role="alert">...</div>
<div class="alert alert-info" role="alert">...</div>
<div class="alert alert-warning" role="alert">...</div>
<div class="alert alert-danger" role="alert">...</div>
```